

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Số: 37/2009/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án điều chỉnh giá cước
dịch vụ thư cơ bản (thư thường) trong nước đến 20 gram**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Giá ngày 26 tháng 4 năm 2002;

Căn cứ Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông ngày 25 tháng 5 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá; Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Căn cứ Nghị định số 157/2004/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông về bưu chính;

Căn cứ Nghị định số 31/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án điều chỉnh giá cước dịch vụ thư cơ bản (thư thường) trong nước đến 20 gram theo lộ trình sau:

1. Giai đoạn từ năm 2009 đến hết năm 2010: mức giá cước của một thư thường trong nước đến 20 gram là 2.000 đồng.
2. Giai đoạn từ năm 2011 đến hết năm 2012: mức giá cước của một thư thường trong nước đến 20 gram bằng 80% giá thành dịch vụ.
3. Giai đoạn sau năm 2012: mức giá cước của một thư thường trong nước đến 20 gram bằng giá thành dịch vụ.

Điều 2. Mức giá cước quy định tại Điều 1 Quyết định này không bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

1. Quy định cụ thể mức giá cước tại khoản 2 và khoản 3 Điều 1 Quyết định này.

2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn doanh nghiệp bưu chính phương pháp xác định giá thành dịch vụ hợp lý làm cơ sở xem xét quyết định giá cước dịch vụ thư cơ bản (thư thường) trong nước đến 20 gram theo phương án quy định tại Điều 1 Quyết định này.

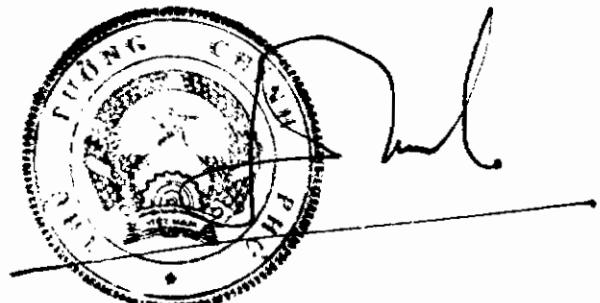
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2009. bãi bỏ Quyết định số 810/2000/QĐ-TCBĐ ngày 15 tháng 9 năm 2000 của Tổng cục Bưu điện về việc ban hành cước một số dịch vụ bưu phẩm trong nước và các quy định khác trái với Quyết định này.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu chính Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./,

THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT (5b).M 295



Nguyễn Tấn Dũng